

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 29-5-2019

V/v “ly hôn và tranh chấp nuôi con,
chia tài sản chung giữa anh V và chị
H”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chí Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Trọng;

Bà Đinh Thị Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Trúc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con và chia tài sản chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lâm Hoàng V, sinh năm 1995. Địa chỉ cư trú: ấp 3, xã, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Trương Thị Thu H, sinh năm 1987. Địa chỉ cư trú: ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 4 năm 2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Lâm Hoàng V trình bày: Anh và chị H chung sống với nhau vào năm 2017, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị về chung sống tại ấp 3, xã P. Quá trình chung sống có 01 con chung tên Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017, hiện đang chung sống với chị H.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H không đồng ý sống chung với gia đình bên chồng nên tự ý bỏ về nhà mẹ ruột sống, anh có qua rước chị về sống chung nhưng chị H không đồng ý nên không còn chung sống với nhau khoảng 16 tháng nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên xin ly hôn với chị Trương Thị Thu H. Về con chung: anh đồng ý giao con chung tên Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017 cho chị Hương tiếp tục nuôi dưỡng và anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: anh với chị H có số tài sản chung là 12 chỉ vàng 24kara, trong quá trình chung sống hai người đã bán hết 01 chỉ, còn lại 11 chỉ hiện chị H đang giữ. Theo đơn khởi kiện ngày 25/4/2019 anh có yêu cầu được hưởng 05 chỉ và giao cho chị H 06 chỉ vàng, nhưng tại phiên hòa giải ngày 10/5/2019 và tại phiên tòa hôm nay anh đồng ý giao hết 11 chỉ vàng 24kara cho chị H được hưởng.

Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trương Thị Thu H là bị đơn trình bày: chị thống nhất với lời trình bày của anh V về thời gian chung sống, không có đăng ký kết hôn, về con chung, nguyên nhân mâu thuẫn, tài sản chung và nợ chung.

Nay chị thống nhất đồng ý ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị H thống nhất con chung tên Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017 là con chung của chị và anh V nhưng do chị khai sinh lấy họ mẹ. Nay chị cũng đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017 và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị H thống nhất tài sản chung gồm có 12 chỉ vàng 24kara, quá trình chung sống đã bán 01 chỉ, còn lại 11 chỉ hiện chị đang cất giữ. Nay chị yêu cầu được hưởng toàn bộ 11 chỉ vàng trên.

Về nợ chung: không có.

Những nội dung đã được các đương sự thống nhất:

Về hôn nhân: Anh Lâm Hoàng V và chị Trương Thị Thu H thống nhất ly hôn.

Về con chung: Anh Lâm Hoàng V và chị Trương Thị Thu H thống nhất anh chị có 01 con chung tên Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017. Khi ly hôn do chị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích quy định của pháp luật về cấp dưỡng nuôi con cho các đương sự biết. Nhưng chị H khẳng định là chị có đủ khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nên chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về chia tài sản: Anh Lâm Hoàng V và chị Trương Thị Thu H thống nhất chị Hương được hưởng số vàng là 11 chỉ vàng 24kara mà chị Hương đang quản lý.

Về nợ chung: Anh Lâm Hoàng V và chị Trương Thị Thu H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Mặc dù anh V và chị H đã thống nhất ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nhưng do anh V và chị H không có đăng ký kết hôn nên Tòa án không thể công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa anh chị được nên đưa vụ án ra xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh V và chị H.

Những nội dung các đương sự không thống nhất: không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Lâm Hoàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Trương Thị Thu H, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh V và chị H chung sống với nhau vào năm 2017, trên cơ sở tự nguyện, nhưng anh chị không có đăng ký kết hôn. Anh V cho rằng anh và chị H mâu thuẫn là do chị H không đồng ý sống chung với gia đình bên chồng nên tự ý bỏ về nhà mẹ ruột sống, anh có qua rước chị về sống chung nhưng chị H không đồng ý nên đã ly hôn còn chung sống với nhau hơn một năm nay; Đồng thời chị H cũng xác định tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hương cũng đồng ý ly hôn với anh V. Do anh V và chị H không có đăng ký kết hôn, do đó Hội đồng xét xử không thể công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Hoàng V và chị Trương Thị Thu H được mà áp dụng Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh V và chị Hương.

[3] Về con chung: Anh V và chị H thống nhất trong quá trình chung sống anh chị có 01 con chung Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017, hiện đang chung sống với chị H. Sau khi ly hôn, anh V đồng ý giao con chung tên Trương Như

Ý, sinh ngày 18/11/2017 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chị H cũng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, từ khi anh V và chị H không còn chung sống với nhau cháu Trương Như Ý được chị H nuôi dạy tốt, không bị ngược đãi, đánh đập gì và cháu Như Ý còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Giao cháu Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, người không trực tiếp nuôi con có quyền được tới lui thăm nom con chung theo các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên hòa giải ngày 10/5/2019 và tại phiên tòa hôm nay anh V và chị H đều được nghe Tòa án giải thích các quy định của pháp luật về người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng do chị H cho rằng chị có đủ khả năng và điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nên chị không có yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con là Trương Như Ý nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về chia tài sản: Tại phiên hòa giải ngày 10/5/2019 và tại phiên tòa hôm nay anh Lâm Hoàng V và chị Trương Thị Thu H thống nhất chị Hương được hưởng số vàng là 11 chỉ vàng 24kara. Hội đồng xét xử nghĩ nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về chia tài sản chung giữa anh V và chị H là giao cho chị H được quyền quản lý sử dụng toàn bộ số vàng là 11 chỉ vàng 24 kara loại 99% mà hiện nay chị H đang quản lý.

[6] Về nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc Anh Lâm Hoàng V phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và buộc chị Hương phải chịu án phí chia tài sản chung theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 14, 15, 51, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không công nhận Anh Lâm Hoàng V và Chị Trương Thị Thu H là vợ chồng.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của Anh Lâm Hoàng V và Chị Trương Thị Thu H. Giao cháu Trương Như Ý, sinh ngày 18/11/2017 cho chị Trương Thị Thu H tiếp tục nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lâm Hoàng V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị H được quyền sử dụng toàn bộ số vàng là 11 chỉ vàng 24 kara loại 99%, hiện chị H đang quản lý.

Về nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc Anh Lâm Hoàng V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002990 ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, anh Vũ đã nộp đủ án phí; Buộc chị Trương Thị Thu H phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm về chia tài sản chung là 995.775 đồng ($3.621.000 \text{ đồng} / 01 \text{ chỉ vàng} \times 11 \text{ chỉ vàng} \times 5\% \times 50\% = 995.775 \text{ đồng}$).

Về quyền kháng cáo: Anh Lâm Hoàng V, chị Trương Thị Thu H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- CC.THA-DS huyện Cầu Kè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Chí Công

